

Bản án số: 54/2021/HS-ST  
Ngày: 08/4/2021.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN DU, TỈNH BẮC NINH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ngô Xuân Hà

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Bình Thái.

2. Ông Phạm Ngọc Mậu.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Đình Thành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Mai Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 08/4/2021, tại trụ sở UBND xã Tân Chi, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Tòa án nhân dân huyện Tiên Du xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2021/HSST ngày 12/3/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2021/QĐXXST-HS ngày 26/3/2021 đối với các bị cáo:

**1. Bùi V T, sinh năm 1989.**

HKTT: Xóm S, xã Y N, huyện L S, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi V C, sinh năm 1964 và bà Bùi T T, sinh năm 1964; Gia đình bị cáo có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ ba; Có vợ là Bùi T C, sinh năm 1992. Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2014.

- Nhân thân: Sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2018.

- Tiền án, tiền sự: Chưa có.

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/12/2020 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh (có mặt tại phiên tòa).

**2. Lữ T V, sinh năm 1995.**

HKTT: Bản M, xã C P, huyện Q C, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lữ V T, sinh năm 1966 và bà Vi T H, sinh năm 1971; Gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; Có vợ là Quang T T, sinh năm 1996. Có 01 con sinh năm 2019.

- Nhân thân: Sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2020.
- Tiền án, tiền sự: Chưa có.
- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/12/2020 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh (có mặt tại phiên tòa).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Bùi V T, sinh năm 1989, có HKTT tại Xóm S, xã Y N, huyện L S, tỉnh Hòa Bình và Lữ T V, sinh năm 1995 có HKTT ở Bản M, xã C P, huyện Q C, tỉnh Nghệ An là bạn bè quen biết nhau và cùng là những đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Để thỏa mãn nhu cầu của bản thân, T và V đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, cụ thể như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 15/12/2020 sau khi đi làm về, V và T cùng nhau về phòng trọ của T (T thuê trọ của gia đình chị Nguyễn T C, sinh năm 1982 ở thôn Đ, xã H S, huyện T D, tỉnh Bắc Ninh). Tại đây V và T có rủ nhau cùng góp tiền đi mua ma túy về sử dụng chung. T nói không có tiền, nên V nói sẽ cho T vay 100.000 đồng và V góp 400.000 đồng, T đồng ý. Sau đó T mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Tianma màu nâu BKS 20H5-4433 của chị Cường chở V ra khu vực phường Đ B, thị xã T S để mua ma túy về sử dụng. Khi đến khu vực phường Đ B, V đứng ở ngoài chờ và đưa cho T 500.000 đồng, T cầm tiền đi bộ vào một ngõ nhỏ mua của một người đàn ông không quen biết đứng ở rìa đường 01 gói ma túy với giá 500.000 đồng. Khi T quay ra thì V hỏi T “có lấy được không” tức là có mua được ma túy không thì T nói là “có”. Sau đó T cất giấu gói ma túy trong chiếc gang tay len đang đeo ở bàn tay phải rồi điều khiển xe mô tô chở V về phòng trọ của T. Khoảng 12 giờ cùng ngày khi T và V vừa về đến sân khu trọ thì bị lực lượng Công an xã Hoàn Sơn phối hợp Công an huyện Tiên Du kiểm tra, bắt quả tang V và T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Vật chứng thu giữ gồm: Trong lòng bàn tay phải của T có 01 (một) túi nilon màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng. T khai nhận đây là chất ma túy T và V vừa đi mua về nhưng chưa kịp sử dụng; 01 gang tay len, 01 xe mô tô nhãn hiệu Tianma màu nâu BKS 20H5-4433; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel màu đen của V đã qua sử dụng.

**Về vật chứng của vụ án:** Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Tianma màu nâu BKS 20H5-4433 T và V sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy, chiếc xe trên đăng ký tên anh Triệu T T, sinh năm 1973, HKTT ở thôn N Đ, xã L H, huyện V N, tỉnh Thái Nguyên. Anh Tiến mua và đăng ký chiếc xe trên từ năm 2003, sau đó anh đã bán cho một người đàn ông ở Thái Nguyên. Do bán đã lâu nên anh không nhớ tên tuổi, địa chỉ của người này, khi bán cũng không làm thủ tục sang tên. Năm 2015 chị Nguyễn T C mua lại chiếc xe này tại một cửa hàng xe máy cũ ở thị xã Từ Sơn, chị Cường không nhớ địa chỉ cụ thể. Sau khi mua, chị Cường không làm thủ tục sang tên. Cơ quan điều tra đã tiến hành tra cứu

xác định chiếc xe trên không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Khi chị Cường cho T mượn chiếc xe trên, chị Cường không biết T sử dụng vào việc phạm tội nên ngày 06/02/2021 cơ quan CSĐT Công an huyện Tiên Du đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho chị Cường.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Master màu đen thu của V, là không sử dụng vào việc phạm tội.

Đối với 01 chiếc găng tay len thu của T, T dùng để cất giấu ma túy.

Tại kết luận giám định số: 10/KLGĐMT-PC09 ngày 17/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: **“Chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilon màu trắng có khối lượng 0,9426g, là ma túy, loại ma túy Heroin”**.

Với nội dung trên, tại bản cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 11/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh truy tố các bị cáo Bùi V T và Lữ T V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Bùi V T và Lữ T V đều khai nhận: Nội dung bản cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng. Bị cáo T và bị cáo V có thực hiện những hành vi như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Mục đích các bị cáo mua ma túy là để sử dụng cho bản thân. Hai bị cáo đồng ý với kết luận giám định số ma túy đã thu giữ của các bị cáo, thừa nhận hành vi của mình là phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh duy trì công tố tại phiên tòa hôm nay, sau khi đánh giá tính chất của vụ án, phân tích, đánh giá các chứng cứ, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo và vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội: **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; khoản 1 Điều 17; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt:

+ Bùi V T từ 28 tháng tù đến 32 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2020.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; khoản 1 Điều 17; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt:

+ Lữ T V từ 28 tháng tù đến 32 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2021.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì chứa mẫu vật còn lại sau giám định.

+ 01 chiếc găng tay len.

- Tịch thu sung Ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Master màu đen kèm theo sim Viettel.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo nhận tội, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với biên bản bắt ng-ời phạm tội quả tang, phù hợp với thời gian, địa điểm, tang vật thu đ-ợc tại hiện tr-ờng, phù hợp với kết luận giám định, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã thể hiện rõ: Vào hồi 12 giờ ngày 15/12/2020, tại sân phòng trọ của gia đình chị Nguyễn T C ở thôn Đ, xã H S, huyện T D, tỉnh Bắc Ninh, Bùi V T và Lữ T V đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,9426g ma túy Heroin để sử dụng cho bản thân thì bị lực lượng Công an huyện Tiên Du phối hợp với Công an xã Hoàn Sơn bắt quả tang.

[3] Các bị cáo phạm vào tội nghiêm trọng được quy định trong Bộ luật hình sự. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho đời sống xã hội. Ma túy hiện đang là tệ nạn của xã hội, gây ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, lao động, học tập của con người và là nguyên nhân dẫn đến nhiều tội phạm khác. Ma túy ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình trật tự an toàn xã hội. Các bị cáo nhận thức được những tác hại đó, biết được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội và bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi cất giữ bất hợp pháp chất ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, nên đã đi vào con đ-ờng phạm tội. Hội đồng xét xử thấy đối với hành vi này của các bị cáo cần phải xử lý với mức hình phạt nghiêm khắc mới có ý nghĩa cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung với xã hội.

[4] *Xét vai trò phạm tội của các bị cáo thấy:* Các bị cáo cùng rủ nhau đi mua ma túy về sử dụng cho bản thân, hành vi phạm tội của hai bị cáo là đồng phạm giản đơn, mức độ phạm tội của các bị cáo là tương đương nhau. Nên các bị cáo sẽ chịu trách nhiệm hình sự cho chính hành vi phạm tội của mình và

tương xứng với hành vi phạm tội, vai trò và nhân thân của từng bị cáo trong vụ án này.

[5] *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo thấy:* Bị cáo Bùi V T và bị cáo Lữ T V đều không có tiền án, tiền sự nhưng cả hai bị cáo đều có nhân thân là đã sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên sau khi phạm tội, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho mỗi bị cáo khi quyết định hình phạt. Bị cáo Lữ T V là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] *Về hình phạt bổ sung:* Ngoài hình phạt chính, lẽ ra cần phạt bổ sung mỗi bị cáo một khoản tiền để sung Ngân sách nhà nước, nhưng xét các bị cáo tàng trữ ma túy chỉ nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, không nhằm mục đích kiếm lời bất chính, các bị cáo là lao động tự do, không có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản riêng nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo là phù hợp.

[7] *Liên quan đến vụ án còn có:*

- Người đàn ông bán ma túy cho T và V ở khu vực phường Đình Bảng, thị xã Từ Sơn. Do T và V không biết tên, tuổi, địa chỉ của của người này ở đâu nên chưa đủ căn cứ để xác minh làm rõ, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

- Đối với chị Nguyễn T C, khi cho T mượn xe chị Cường không biết T sử dụng để đi mua ma túy nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Tiên Du không xử lý là phù hợp.

- Quá trình điều tra, T và V khai nhận hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào những ngày trước khi bị bắt, tuy nhiên T và V không nhớ địa điểm cụ thể nên chưa có đủ căn cứ để xử lý, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[8] *Về vật chứng:*

- Đối với mẫu vật còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- Đối với chiếc găng tay len thu của T mà T dùng để cất giấu ma túy đã thu giữ cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Master màu đen kèm theo sim Viettel thu của Lữ T V, quá trình điều tra cho thấy V không dùng chiếc điện thoại này vào việc phạm tội. Lẽ ra cần trả lại cho bị cáo V nhưng tại phiên tòa hôm nay bị cáo không muốn xin lại và không có yêu cầu gì về chiếc điện thoại này nên cần tịch thu sung Ngân sách nhà nước là phù hợp.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Tianma màu nâu BKS 20H5-4433 T và V sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn T C, việc chị Cường không biết việc T và V mượn xe của chị để đi mua ma túy. Do vậy Cơ quan điều tra đã trả chiếc xe mô tô này cho chị Cường là có căn cứ và phù hợp.



[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

**Vì các lẽ trên;**

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố các bị cáo: Bùi V T và Lữ T V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- □p dụng điểm c khoản 1 điều 249; điều 38; khoản 1 Điều 17; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt:

Bùi V T 28 (hai mươi tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2020.

- □p dụng điểm c khoản 1 điều 249; điều 38; khoản 1 Điều 17; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt:

Lữ T V 28 (hai mươi tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2020.

□p dụng điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Tạm giam bị cáo Bùi V T 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án, tạm giam bị cáo Lữ T V 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng: □p dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì chứa mẫu vật còn lại sau giám định.

+ 01 chiếc găng tay len.

- Tịch thu sung Ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Master màu đen kèm theo sim Viettel.

Về án phí: Áp dụng điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo: Bùi V T, Lữ T V phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./..

#### **Nơi nhân:**

- TAND tỉnh Bắc Ninh;

- VKSND huyện Tiên Du;

- Công an huyện Tiên Du;

- Chi cục THADS huyện Tiên Du;

- Các bị cáo;

- L- u HS, VP;

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Ngô Xuân Hà**

